

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 83/2017/QĐST-HNGĐ

V/v: “*Kiến xin ly hôn*”

Phủ Lý, ngày 17 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và ông Trịnh Văn Chi.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 156/2017/TLST-HNGĐ ngày 30/11/2016 về việc “*Kiến xin ly hôn*”; Thụ lý bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 17/01/2017 “*về việc chia tài sản chung của vợ chồng*”; Thụ lý yêu cầu phản tố số 01/2017/TB-TA ngày 28/02/2017 về việc “*Tranh chấp khác về hôn nhân gia đình*”.

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa dân sự sơ thẩm ngày 17/8/2017;

Căn cứ vào biên bản thảo luận của Hội đồng xét xử tại phòng nghị án ngày 17/8/2017.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1969.

- **Bị đơn:** Anh Lê Viết X1, sinh năm 1969.

Đều ở địa chỉ: Tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950.

+ Anh Lê Tiến H1, sinh năm 1995.

Đều ở địa chỉ: tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Phiên tòa có mặt chị X, anh X1 bà H và anh H1.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị X và anh Lê Viết X1.

2.2. Về con chung: Lê Tiến H1 đã trưởng thành lao động tự lập nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Giao anh Lê Viết X1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Thúy N (con gái), sinh ngày 26/8/2002. Chị Nguyễn Thị X tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh X1 mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), kể từ tháng 8/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về con riêng: Chị Nguyễn Thị X công nhận Lê Minh P (con trai), sinh ngày 14/02/2013 là con riêng của chị X không phải là con chung của anh X1 và chị X. Anh Lê Viết X1 không phải là cha đẻ của Lê Minh P. Lê Minh P không phải là con đẻ của Lê Viết X1.

2.3. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị X, anh Lê Viết X1, bà Nguyễn Thị H và anh Lê Tiến H1 đều công nhận đã giải quyết xong về tài sản chung giữa chị X và anh X1. Chị X rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng . Anh X1, bà H và Lê Tiến H1 đều đồng ý với việc rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của chị X, không còn ý kiến gì khác. Anh Lê Viết X1 rút toàn bộ yêu cầu phản tố về việc tranh chấp khác về hôn nhân gia đình cụ thể là đòi bồi thường công sức nuôi dưỡng đối với Lê Minh P. Chị Nguyễn Thị X đồng ý việc rút yêu cầu phản tố của anh X1 không còn ý kiến gì khác.

2.4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Chị Nguyễn Thị X và anh Lê Viết X1 mỗi người nộp 2.000.000đ, chị X và anh X1 đã nộp đủ.

2.5. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: chị X, anh X1 mỗi người nộp 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Chị X được đối trừ với số tiền đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0000552 tại Chi cục Thi hành án thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ngày 30 tháng 11 năm 2016. Chị X được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị X nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí xác định cha mẹ, con: Chị X nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Chị Nguyễn Thị X được nhận lại toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng án phí chia tài sản chung là 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai

thu tiền tạm ứng số AA/2015/0000593 ngày 12/02/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Anh Lê Viết X1 được nhận lại toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng án phí về yêu cầu phản tố là 6.757.000đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng). theo biên lai thu tiền số AA/2015/0000613 ngày 28/02/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP Phủ Lý;
- UBND phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Oanh